

Số: 8122/QĐ-UBND

Lý Nhân, ngày 24 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành phương án lựa chọn, bố trí cán bộ quản lý các trường Tiểu học năm 2014

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 647/QĐ-UB ngày 08 tháng 8 năm 2000 của UBND tỉnh Hà Nam về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy-cán bộ công chức và lao động; Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo Hà Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 1913/KH-UBND ngày 31/10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 16/4/2014 về việc triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo đối với cấp học Mầm non, Tiểu học và THCS huyện Lý Nhân đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 07/5/2014 về việc thực hiện sáp nhập các trường Mầm non và các trường Tiểu học huyện Lý Nhân năm 2014;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục-Đào tạo và Trưởng phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Phương án lựa chọn, bố trí cán bộ quản lý các trường Tiểu học năm 2014” thuộc huyện Lý Nhân.

Điều 2. Giao Phòng Giáo dục-Đào tạo chủ trì phối hợp Phòng Nội vụ và các cơ quan liên quan của huyện tham mưu với UBND huyện tổ chức triển khai thực phương án lựa chọn, bố trí cán bộ quản lý các trường Tiểu học năm 2014 đảm bảo tiến độ và các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *h*

- Sở GD-ĐT; (để báo cáo)
- Thường trực Huyện ủy; (để báo cáo)
- Như Điều 3; (để thực hiện)
- Lưu: VT, NV, GDĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Phan Văn Hạnh
Phan Văn Hạnh

PHƯƠNG ÁN

Lựa chọn, bố trí cán bộ quản lý các trường Tiểu học năm 2014
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 8122 /QĐ-UBND ngày 24/7/2014 của UBND huyện)

Phần I. PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

A. Các bước tiến hành (10 bước)

1. Xây dựng Tiêu chí để lựa chọn 24 trong tổng số 31 Hiệu trưởng hiện tại, báo cáo Thường trực Huyện ủy.
2. Tổ chức Hội thảo đóng góp ý kiến vào tiêu chí (Thành phần gồm: Ban Tổ chức Huyện ủy; Lãnh đạo Phòng Nội vụ; Lãnh đạo Phòng, Chủ tịch CĐ ngành, chuyên viên Phòng GD-ĐT; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn các trường Tiểu học).
3. Ban hành phương án-Tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện.
4. Tiếp nhận đơn trình bày nguyện vọng, bản tự kê khai cá nhân của Hiệu trưởng (Phòng Giáo dục-Đào tạo).
5. Lập biên bản chốt số liệu, danh sách Hiệu trưởng thuộc diện rà soát đánh giá (Phòng GD-ĐT và Phòng Nội vụ).
6. Công khai chỉ số đánh giá đơn vị, cá nhân liên quan (Phòng GD-ĐT).
7. Tổ chức Hội nghị rà soát, đánh giá theo Tiêu chí.
8. Công khai kết quả rà soát, đánh giá và thu nhận phản hồi (Phòng GD-ĐT).
9. Xây dựng phương án bố trí Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng kết hợp điều động, luân chuyển Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng 24 trường Tiểu học, báo cáo Thường trực Huyện ủy.
10. Ban hành Quyết định bổ nhiệm, điều động, luân chuyển Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng 24 trường Tiểu học.

B. Tiêu chí xét chọn (lựa chọn 24 Hiệu trưởng trong 31 Hiệu trưởng các trường Tiểu học hiện tại)

I. Nguyên tắc chung

1. Lấy chất lượng, hiệu quả chỉ đạo điều hành đối với đơn vị trường (Kết quả, thành tích trường) do cá nhân làm Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách trường) trong 05 năm học gần nhất (Từ năm học 2009-2010 đến năm học 2013-2014) là tiêu chí cơ bản để đánh giá Hiệu trưởng (tổng điểm tối đa là 70 điểm)
 - Nếu thời gian được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách trường) ít hơn 05 năm học thì chỉ lấy thời gian làm Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách trường).
 - Nếu làm Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách trường) ở nhiều đơn vị thì tính theo từng đơn vị.
2. Các yếu tố: Trình độ đào tạo, độ tuổi, thành tích khen thưởng của tập thể, cá nhân, kiêm nhiệm công tác Đảng, đoàn thể là tiêu chí phụ (tổng điểm tối đa là 30 điểm)

3. Trường hợp Hiệu trưởng tính từ ngày 01/8/2014 đến khi nghỉ hưu còn thời gian công tác từ 24 tháng trở xuống (theo hồ sơ quản lý viên chức tại Phòng GD-ĐT) thì giữ nguyên chức vụ Hiệu trưởng và không tham gia lựa chọn.

4. Nếu có nhiều hơn 07 Hiệu trưởng tự nguyện xin thôi không giữ chức vụ Hiệu trưởng thì đánh giá theo Tiêu chí đối với 100% số Hiệu trưởng (trừ trường hợp Hiệu trưởng thuộc diện nêu tại phần 3 mục I) và xem xét giải quyết nguyện vọng cho Hiệu trưởng có kết quả đánh giá thấp hơn.

II. Tiêu chí cụ thể

1. Chất lượng, hiệu quả chỉ đạo, điều hành (tổng điểm tối đa là 70 điểm)

a. Trung bình thứ tự đánh giá đơn vị theo các lĩnh vực công tác đối với trường được giao làm Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách trường) trong 05 năm học gần nhất, xếp thứ tự từ 1 đến hết theo trung bình thứ tự và phiên điểm theo nguyên tắc (tổng điểm tối đa là 40 điểm):

- Trung bình trường được xếp thứ 1: tính bằng 40 điểm;
- Trung bình trường được xếp thứ 2: tính bằng 39 điểm;
- Trung bình trường được xếp thứ 3: tính bằng 38 điểm;

...

- Trung bình trường được xếp thứ 30: tính bằng 11 điểm;
- Trung bình trường được xếp thứ 31: tính bằng 10 điểm.

***) Ghi chú:**

- Nếu thứ tự bằng nhau thì điểm bằng nhau;
- Trung bình thứ tự lấy đến 02 chữ số thập phân, không làm tròn.

b. Sự chuyển biến tích cực của đơn vị trong 05 năm học làm Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách trường) so với năm học trước liền kề và tính theo cách: Tăng (cộng), giảm (trừ); (tổng điểm cộng, trừ tối đa là 20 điểm).

- Đánh giá các lĩnh vực công tác theo từng năm học so với năm học trước liền kề của đơn vị, nếu tăng 01 bậc thì cộng 2,0 điểm, nếu giảm 01 bậc thì trừ 2,0 điểm, nếu giữ bậc 0 điểm.

- Từ năm học 2009-2010 đến nay, cán bộ quản lý được điều động, điều động bổ nhiệm, bổ nhiệm làm Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách trường) ở trường có trung bình thứ tự đánh giá các lĩnh vực công tác trong 05 năm học (từ năm học 2009-2010 đến năm học 2013-2014) xếp từ 21 đến 31 thì năm học đầu tiên làm Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách trường) mà trường đó đánh giá các lĩnh vực công tác so với năm học trước liền kề tăng 01 bậc thì cộng 03 điểm, nếu giảm 01 bậc thì trừ 02 điểm. Các năm học tiếp sau tính bình thường (tăng 01 bậc thì cộng 2,0 điểm, nếu giảm 01 bậc thì trừ 2,0 điểm, nếu giữ bậc 0 điểm).

*) **Ghi chú:** Trường hợp được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách trường) ít hơn 05 năm học thì tính như sau: Tính trung bình tổng điểm cộng, trừ trong thời gian làm Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách trường) rồi nhân 5.

- Trong 01 năm học cán bộ quản lý có thời gian làm Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách trường) không đủ thời gian cả năm học (Thời gian 01 năm học là 10 tháng, từ tháng 8 đến hết tháng 5 năm sau) thì tính như sau:

Có thời gian làm Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách trường) từ 07 tháng trở lên hoặc 05 tháng ở học kỳ II (tháng 1, 2, 3, 4 và 5) thì tính cả năm học và lấy kết quả đơn vị đó; các trường hợp còn lại không tính kết quả của năm học ở đơn vị đó.

- Giữ chức vụ trước ngày 15 của tháng thì tính cả tháng (theo Quyết định của Chủ tịch UBND huyện).

c. Thành tích thi đua, khen thưởng của đơn vị (tổng điểm tối đa là 10 điểm)

- Huân chương; Cờ thi đua của Chính phủ: 3,0 điểm.

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; cờ thi đua của tỉnh, Bộ ngành Trung ương: 2,5 điểm.

- Bằng khen của Bộ trưởng; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh; Bằng khen của Bộ ngành Trung ương; tập thể lao động xuất sắc: 2,0 điểm.

- Đơn vị tiên tiến có Giấy khen của Giám đốc Sở GD-ĐT hoặc Giấy khen của UBND huyện hoặc tương đương: 1,5 điểm.

- Đơn vị tiên tiến hoặc đơn vị không tiên tiến có Giấy khen của Giám đốc Sở GD-ĐT, Giấy khen của UBND huyện hoặc tương đương: 1,0 điểm.

*) **Ghi chú:**

- Trong 01 năm học được tính điểm cho thành tích có điểm cao nhất.

- Năm học để mất danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc so với năm học liền trước trừ 1,0 điểm.

- Năm học để mất danh hiệu tập thể Lao động tiên tiến so với năm học liền trước trừ 0,5 điểm.

- Trường hợp được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách trường) ít hơn 05 năm học thì tính như sau: Tính trung bình cộng điểm đạt được trong thời gian làm Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách trường) rồi nhân 5.

2. Các yếu tố trình độ, thành tích cá nhân (tổng điểm tối đa là 30 điểm)

a. Trình độ đào tạo, bồi dưỡng (tổng điểm tối đa là 10 điểm)

a1. Trình độ chuyên môn

- Trình độ Đại học sư phạm Tiểu học: 05 điểm.

- Đang học Đại học sư phạm Tiểu học gốc là CĐSP Tiểu học: 04 điểm.

- Đang học ĐHSP Tiểu học gốc là TCSP Tiểu học hoặc SP khác: 03 điểm.

- Trình độ Cao đẳng sư phạm Tiểu học chính quy: 03 điểm.

- Trình độ Cao đẳng sư phạm Tiểu học gốc là TCSP: 02 điểm.

- Trình độ Đại học sư phạm khác: 02 điểm.

- Trình độ Cao đẳng sư phạm khác: 01 điểm.

a2. Trình độ chính trị, hành chính

Có Bằng TCLLCT-HC (TCLLCT, TCHC): 02 điểm.

a3. Trình độ quản lý giáo dục

- Có Bằng Đại học quản lý giáo dục: 03 điểm.

- Đang học Đại học quản lý giáo dục: 02 điểm.

- Có chứng chỉ hoặc hoàn thành chương trình bồi dưỡng Nghiệp vụ Quản lý Giáo dục: 01 điểm.

*) **Ghi chú:** Ở mỗi mục a1, a3 chỉ tính điểm ở mức cao nhất.

b. Kiểm nhiệm công tác Đảng, Đoàn thể (*chỉ tính đương nhiệm, tổng điểm tối đa là 8 điểm*)

b1. Kiểm nhiệm công tác Đảng

- Đảng ủy viên Đảng bộ xã, thị trấn: 05 điểm.
- Bí thư Chi bộ nhà trường: 03 điểm.
- Phó Bí thư Chi bộ nhà trường: 01 điểm.

b2. Kiểm nhiệm công tác đoàn thể.

- Ủy viên BTV. CĐGD huyện: 1,5 điểm.
- Ủy viên BCH CĐGD huyện: 01 điểm.

b3. Đại biểu HĐND xã, thị trấn: 1,5 điểm.

*) **Ghi chú:**

- Ở mỗi mục b1, b2 chỉ tính điểm ở mức cao nhất.
- Hiệu trưởng không trong cấp ủy Chi bộ nhà trường ở kỳ Đại hội Chi bộ gần nhất trừ 01 điểm. Nếu được điều động, điều động bổ nhiệm làm Hiệu trưởng trong năm 2014 ở đơn vị mới mà chưa kiện toàn bổ sung cấp ủy thì lấy chức vụ kiểm nhiệm Đảng ở đơn vị trước khi được điều động, điều động bổ nhiệm.

c. Thành tích thi đua khen thưởng của cá nhân trong 05 năm học gần nhất (*Kể cả làm Phó Hiệu trưởng hoặc giáo viên, tổng điểm tối đa là 12 điểm*)

- Huân chương: 4,0 điểm.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 3,0 điểm.
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT, Bằng khen của UBND tỉnh, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 2,5 điểm.
- Bằng khen của Bộ ngành Trung ương, Tổng liên đoàn, CĐGD Việt Nam, Liên đoàn LĐ tỉnh: 1,5 điểm.
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, Giấy khen của Giám đốc Sở, Giấy khen của UBND huyện hoặc tương đương: 1,0 điểm.

- Được công nhận là Giáo viên giỏi cấp tỉnh: 2,0 điểm.

- Được công nhận là Giáo viên giỏi cấp huyện: 1,0 điểm.

*) **Ghi chú:** Trong 01 năm học được tính điểm cho thành tích có điểm cao nhất.

3. Độ tuổi tính đến ngày 01/8/2014 (*điểm tối đa là 03 điểm và là điểm cộng thêm vào điểm đánh giá*)

- Còn dưới 05 năm công tác: 01 điểm;
- Còn dưới 04 năm công tác: 02 điểm;
- Còn dưới 03 năm công tác: 03 điểm.

4. Điểm thưởng (*là điểm cộng thêm vào điểm đánh giá*)

Đơn vị giữ vững thứ tự 01 theo đánh giá các lĩnh vực công tác (năm học được đánh giá các lĩnh vực công tác xếp thứ 01 mà năm học trước liền kề của đơn vị đó cũng xếp thứ 01) thì năm học đó Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách trường) được cộng 1,0 điểm. Chỉ tính trong 05 năm học (từ năm học 2009-2010 đến năm học 2013-2014)

III. Tổng điểm và xét chọn

- Tổng điểm mỗi cá nhân bằng tổng điểm các phần ở 1; 2; 3 và 4 mục II.

- Người được xét chọn là người có tổng điểm từ cao nhất cho đến hết chỉ tiêu được lựa chọn. Trường hợp có nhiều người có tổng điểm bằng nhau mà vượt quá chỉ tiêu lựa chọn thì xét theo thứ tự các tiêu chí phụ sau:

- + Hiệu trưởng là nữ;
- + Hiệu trưởng có thời gian công tác còn lại ít hơn;
- + Đánh giá các lĩnh vực công tác năm học 2013-2014 của đơn vị làm Hiệu trưởng có bậc cao hơn.

Phần II. PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ HIỆU TRƯỞNG, PHÓ HIỆU TRƯỞNG KHI SÁP NHẬP

I. Nguyên tắc chung

1. Kết hợp bổ nhiệm, điều động và luân chuyển CBQL khi sáp nhập

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng giữ cương vị từ 10 năm trở lên tại 01 đơn vị và có thời gian công tác đến khi nghỉ hưu còn từ 02 năm (24 tháng) trở lên tính đến 01/8/2014 thì thuộc diện luân chuyển. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng còn lại có thể xem xét điều động, luân chuyển để phù hợp yêu cầu công việc và phương án cán bộ quản lý.

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng còn thời gian công tác dưới 24 tháng thì không điều động đi nơi khác.

- Đơn vị không thuộc diện sáp nhập thì không điều động, luân chuyển đồng thời Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng; xét điều động luân chuyển Hiệu trưởng trước.

2. Các đơn vị được sáp nhập, có nhiệm vụ đặc thù thì lựa chọn Hiệu trưởng có tổng điểm đánh giá cao, có năng lực công tác tốt

3. Cán bộ quản lý tự nguyện thôi nhiệm vụ được xem xét bố trí phù hợp nguyện vọng

4. Người thôi nhiệm chức vụ Hiệu trưởng khi sáp nhập nếu hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ ở chức vụ mới được xem xét tái bổ nhiệm Hiệu trưởng khi có trường Tiểu học phát sinh nhu cầu bổ nhiệm Hiệu trưởng.

B. Phương án bố trí Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng 24 trường Tiểu học khi sáp nhập (có phụ lục kèm theo)

I. Đối với Hiệu trưởng

- Hiệu trưởng là Đảng ủy viên, Đại biểu Hội đồng nhân dân xã, thị trấn nếu đủ tiêu chuẩn, được lựa chọn và chưa đủ thời gian luân chuyển thì xem xét bố trí công tác ổn định (*trừ trường hợp có nguyện vọng*).

- Bố trí Hiệu trưởng có tổng điểm đánh giá cao, có năng lực ở các cụm bồi dưỡng học sinh giỏi.

II. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Đối với các cụm bồi dưỡng học sinh giỏi, trường sáp nhập, trường trước đây có 02 Phó Hiệu trưởng nay bố trí 02 Phó Hiệu trưởng

- Tùy tình hình cụ thể các Hiệu trưởng thôi nhiệm bố trí làm Phó Hiệu trưởng ở một số trường đặc thù hoặc xem xét nguyện vọng của người xin thôi nhiệm vụ Hiệu trưởng.

- Kết hợp sắp xếp Phổ Hiệu trường với việc điều động, luân chuyển theo quy định, tạo thuận lợi cho cán bộ quản lý và tính kế thừa khi có Hiệu trưởng nghỉ hưu.

Trên đây là phương án lựa chọn, bố trí cán bộ quản lý các trường Tiểu học năm 2014. Căn cứ vào phương án này, các phòng ban, các cơ quan đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo trực tiếp Lãnh đạo UBND huyện để chỉ đạo giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Trần Văn Hạnh

PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ CÁN BỘ QUẢN LÝ 24 TRƯỜNG KHI SÁP NHẬP

TT	Trường Tiểu học	Số lớp năm học 2014-2015	Cán bộ quản lý		Ghi chú
			Hiện tại trước sáp nhập	Năm học 2014-2015	
1	Văn Lý	15	2	3	Trường chuẩn mức độ 2
2	Hợp Lý	23	4	3	Trường sáp nhập, 02 điểm trường
3	Chính Lý	24	4	3	Trường sáp nhập, 02 điểm trường
4	Công Lý	25	3	3	02 điểm trường
5	Nguyên Lý	21	4	3	Trường sáp nhập, 02 điểm trường
6	Đạo Lý	16	2	3	Trường nhiều lớp, có khó khăn
7	Bắc Lý	22	4+1	3	Trường sáp nhập, 02 điểm trường, Cụm BD HSG
8	Chân Lý	20	4	3	Trường sáp nhập, 02 điểm trường
9	Nhân Đạo	10	2	2	
10	Nhân Hưng	10	2	2	
11	Nhân Thịnh	22	3	3	03 điểm trường
12	Phú Phúc	23	4	3	Trường sáp nhập, 02 điểm trường
13	Nhân Hoà	10	2	2	
14	Nhân Hậu	25	2	3	Cụm BD HSG
15	Tiến Thắng	24	4	3	Trường sáp nhập, 02 điểm trường
16	Nhân Mỹ	14	2	3	Cụm BD HSG
17	Xuân Khê	15	2	2	
18	Nhân Bình	13	2	3	(Điều động bố nhiệm đồng chí Cảnh, cán bộ Phòng GD-ĐT làm PHT)
19	Nhân Nghĩa	13	2	3	(Điều động bố nhiệm đồng chí Dũng Phó HT TH Bảo Lý đã biệt phái về Phòng làm PHT)
20	Nhân Chính	23	2	3	03 điểm trường, nhiều lớp
21	Nhân Khang	21	3	3	Cụm BD HSG
22	Đồng Lý	15	3	3	Trường chuẩn mức độ 2
23	Đức Lý	16	1+1	3	Có 02 điểm trường (Tính cả đồng chí Định biệt phái về Phòng)
24	Vĩnh Trụ	20	2	3	Cụm BD HSG
	Cộng	440	67	68	

Ghi chú:

*) Tổng số cán bộ quản lý hiện tại khi sáp nhập: 67 người, trong đó

- Hiệu trưởng: 31 người

- Phó Hiệu trưởng: 36=34+2 người

(Đồng chí Định, Dũng là PHT đã biệt phái về công tác tại Phòng GD-ĐT).

*) Tổng số cán bộ quản lý thực hiện năm học 2014-2015: 68 người, trong đó

- Hiệu trưởng: 24 người

- Phó Hiệu trưởng: 44=41+3 người

(Đồng chí Định, Cảnh, Dũng là PHT biệt phái về công tác tại Phòng GD-ĐT).